



CÔNG TY ĐẤU GIÁ
HỢP DANH ĐÔNG DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRỤ SỞ CHÍNH: SỐ 14A ĐƯỜNG PHAN ĐĂNG LƯU, QUY NHƠN
ĐT: 0256.2200569-Fax: 0256.3547029-DD: 091.4024837
Website: www.daugiataisandongduong.com
Số: 366 /TBĐGTS-ĐD

Bình Định, ngày 19 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 31/2024/HĐDV ngày 19/4/2024 giữa UBND thị trấn Vĩnh Thạnh và Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương.

Nay Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương ban hành thông báo đấu giá tài sản là Quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích cho thuê để sản xuất nông nghiệp, cụ thể như sau:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích cho thuê để sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2024-2029, cụ thể như sau:

- Tổng số thửa đất: 30 thửa (kèm theo kết quả đo đạc địa chính thửa đất);
- Địa chỉ thửa đất: Khu vực Suối Xem thuộc khu phố Định Bình và Soi Võ thuộc khu phố Định An, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- Mục đích sử dụng đất: Đất sản xuất nông nghiệp (Đất trồng cây hàng năm khác);
- Hình thức sử dụng: Thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời hạn sử dụng đất: Không quá 5 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất.

2. Người có tài sản đấu giá: UBND thị trấn Vĩnh Thạnh

Địa chỉ: Khu phố Định Tổ, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

3. Tổng giá khởi điểm của tài sản: 437.378.292 đồng (Bốn trăm ba mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi hai đồng).

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Liên tục kể từ ngày niêm yết cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi có tài sản đấu giá đang tọa lạc.

5. Số thửa, tờ bản đồ, địa chỉ, vị trí, hạng đất, loại đất, diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá của từng thửa đất; Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp khoản tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá, tổ chức cuộc đấu giá: Đính kèm theo bảng chi tiết.



6. Địa điểm nộp khoản tiền đặt trước: Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- Tài khoản số: 111002775169 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 402034433100003 tại Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 4309201002513 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 5587798888 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 1135799999 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 019295560001 tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Bình Định;

- Tài khoản số: 22222396868 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Bình Định.

7. Trường hợp có sự thay đổi ngày giờ, thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá thì sẽ có thông báo cụ thể.

8. Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp với đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

9. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên, bán riêng từng thửa đất.

10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

* Người tham gia đấu giá là Hộ gia đình, Cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Vĩnh Thạnh, không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật;

* Người tham gia đấu giá phải nộp 01 bộ hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ của một thửa đất đấu giá cho Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- 01 Giấy đăng ký và cam kết tham gia đấu giá (theo mẫu). Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ thông tin, ghi thửa đất, tờ bản đồ, địa chỉ thửa đất...;

- 01 Bản phô tô thẻ căn cước công dân;

- 01 Chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá, cụ thể:

+ Số tiền nộp bắt buộc phải đúng bằng số tiền đã quy định, người tham gia đấu giá phải nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản;

+ Chứng từ nộp tiền đặt trước không ghi thửa đất đấu giá mà chỉ ghi “*nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá đất nông nghiệp*”;

+ Đối với trường hợp chuyển tiền bằng Internet Banking thì phần nội dung chuyển tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá;

+ Đối với trường hợp người khác nộp tiền thay cho người tham gia đấu giá thì phần nội dung nộp tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá. Người nộp thay không được nộp thay cho người thứ 02 trong cùng 01 thửa đất và cũng không được tham gia đấu giá trong cùng 01 thửa đất;

- 01 Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá, cụ thể:

+ Người tham gia đấu giá được nộp trực tiếp bằng tiền mặt (tại địa điểm đăng ký tham gia đấu giá hoặc nộp ngân hàng) hoặc chuyển khoản vào tài khoản, có thể nộp riêng cho từng thửa đất hoặc cộng nộp chung cho nhiều thửa đất tham gia đấu giá;

+ Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá không ghi thửa đất đấu giá;

- 01 Phiếu trả giá gián tiếp, cụ thể:

+ Phiếu trả giá bắt buộc phải viết cùng 01 màu mực không bay màu, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa;

+ Phiếu trả giá bắt buộc phải bỏ vào bì thư đựng phiếu bảo mật, phải dán kín bằng keo dán và phải ký tại mép dán của bì thư;

+ Cách trả giá như sau: Giá sử thửa đất có giá khởi điểm là **21.775.600** đồng, bước giá là **1.000.000** đồng. Người tham gia đấu giá chọn một trong hai cách ghi phiếu trả giá sau đây:

Hoặc là chọn cách 1 trả giá ghi theo bước giá thì ghi vào phiếu trả giá: **“01 bước, bằng chữ: Một bước”** hoặc **“02 bước, bằng chữ: Hai bước”** hoặc.....; trường hợp nếu ghi **“0 bước”** hay **“không bước”** thì phiếu trả giá không hợp lệ, bị loại;

Hoặc là chọn cách 2 trả giá ghi theo số tiền thì ghi vào phiếu trả giá: **“21.775.600 đồng, bằng chữ: Hai mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng hoặc giá khởi điểm”** hoặc **“22.775.600 đồng, bằng chữ: Hai mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng”** hoặc.....;

Trường hợp nếu hồ sơ không tuân thủ đầy đủ các nội dung nêu trên thì không hợp lệ và bị loại không được tham gia cuộc đấu giá;

* Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là một bước giá (tròn bước giá);

* Điều kiện về mối quan hệ: Trong một thửa đất, những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì chỉ được một Cá nhân tham gia đấu giá. Trường hợp vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật;

05-
NG TY
U GIÁ
DANI
G DƯA
ON-T.B

* Về ủy quyền tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá phải tự mình hoặc ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá bằng văn bản phải có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

* Điều kiện để người tham gia đấu giá được vào địa điểm tổ chức cuộc đấu giá như sau:

- Phải xuất trình bản chính Giấy tờ tùy thân có dán ảnh;
- Phải xuất trình bản chính Văn bản ủy quyền (nếu là người được ủy quyền);

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ tại **Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương** để biết các thông tin liên quan về việc đấu giá tài sản.

Nơi nhận:

- UBND thị trấn Vĩnh Thạnh;
- Niêm yết, lưu hs, Cty ...

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Việt Hùng

BẢNG CHI TIẾT ĐẤU GIÁ QSDĐ
NÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH CÔNG ÍCH CHO THUÊ ĐỂ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2024-2029
 (Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số: 366/TBĐGTS-ĐĐ ngày 19/4/2024)

STT	Số thửa (số)	Tờ bản đồ (số)	Địa chỉ thửa đất	Vị trí	Hạng đất	Loại đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
I. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 20/5/2024												
1. Khu phố Định Bình												
1	1	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.910,50	12.871.994	2.574.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
2	2	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.350,70	15.837.841	3.167.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
3	3	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.896,20	19.513.148	3.902.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
4	4	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	3.232,00	21.775.600	4.355.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
5	5	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.366,80	9.208.815	1.841.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
6	6	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.872,50	12.615.969	2.523.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
7	7	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	882,30	5.944.496	1.188.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
8	8	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.416,50	9.543.669	1.908.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
9	9	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	877,90	5.914.851	1.182.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
10	10	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.965,50	13.242.556	2.648.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
11	11	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.863,20	12.553.310	2.510.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
12	12	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.991,60	13.418.405	2.683.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
13	13	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.227,40	15.007.108	3.001.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
14	14	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.178,50	14.677.644	2.935.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
15	15	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.208,10	14.877.074	2.975.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
16	16	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.690,10	11.387.049	2.277.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
17	17	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	3.671,70	24.738.079	4.947.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
18	18	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.693,30	18.146.109	3.629.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
19	19	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.937,80	13.055.928	2.611.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
20	20	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	2.025,20	13.644.785	2.728.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
21	21	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	4.042,60	27.237.018	5.447.000	1.000.000	1.000.000	Chuyển khoản
22	22	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	4.406,20	29.686.773	5.937.000	1.000.000	1.000.000	Chuyển khoản
23	23	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	1.779,80	11.991.403	2.398.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
24	24	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	4.107,00	27.670.913	5.534.000	1.000.000	1.000.000	Chuyển khoản
25	25	01 (TĐ)	Khu vực Suối Xem	1	6	BHK	4.118,30	27.747.046	5.549.000	1.000.000	1.000.000	Chuyển khoản
2. Khu phố Định An												
1	1	02 (TĐ)	Khu vực Soi Vô	1	6	BHK	792,40	5.338.795	1.067.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
2	2	02 (TĐ)	Khu vực Soi Vô	1	6	BHK	809,20	5.451.985	1.090.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
3	3	02 (TĐ)	Khu vực Soi Vô	1	6	BHK	548,80	3.697.540	739.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
4	4	02 (TĐ)	Khu vực Soi Vô	1	6	BHK	970,10	6.536.049	1.307.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
5	5	02 (TĐ)	Khu vực Soi Vô	1	6	BHK	2.084,80	14.046.340	2.809.000	1.000.000	1.000.000	CK hoặc TM
- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: + Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 17 giờ ngày 16/5/2024; + Tại Hội trường UBND thị trấn Vĩnh Thạnh: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 17/5/2024; - Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến trước 16 giờ 30 phút ngày 17/5/2024; - Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 08 giờ ngày 20/5/2024, tại Hội trường UBND thị trấn Vĩnh Thạnh.												
II. Cuộc đấu giá và công bố giá vào các ngày thứ sáu hàng tuần sau ngày 20/5/2024: Các thửa đất còn lại do không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá												
- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nộp hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: Liên tục đến 16 giờ 30 phút ngày thứ ba hàng tuần tại Hội trường UBND thị trấn Vĩnh Thạnh; - Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến trước đến 16 giờ 30 phút ngày thứ ba hàng tuần; - Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá: Bắt đầu lúc 08 giờ ngày thứ sáu hàng tuần tại Hội trường UBND thị trấn Vĩnh Thạnh.												

